SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ KHẢO SÁT, NGHIÊN CỨU TÌNH HÌNH HỐ SỤT LÚN ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN XÃ HÓA THANH, HUYỆN MINH HÓA

Ngày 3/10/2020, tại xã Hóa Thanh, huyện Minh Hóa, Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức đoàn khảo sát, nghiên cứu tình hình hố sụt lún đất tại nhà bà Đinh Thị Vân. Tham dự cùng Sở Khoa học và Công nghệ có đại diện Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Minh Hóa, UBND xã Thanh Hóa và một số chuyên gia về địa chất trong tỉnh.

Tại thời điểm khảo sát, đặc điểm hố sụt có chiều dài 5m, rộng 4m, sâu 1,5m; miệng hố sụt tạo thành hình elip nằm ở phía trước sân nhà, cách giếng khoan 2m. Theo báo cáo của gia đình lỗ khoan khai thác nước dưới đất có lớp phủ là cát sét sườn tích dày khoảng 10m, tiếp đến là đá vôi màu xám trắng. Hiện tượng sụt lún xảy ra sau khi gia đình triển khai khoan giếng để lấy nước sinh hoạt khoảng 2,5 tháng.

Sau khi khảo sát thực tế cũng như nghiên cứu địa hình tại địa điểm sụt lún, đoàn khảo sát đã đưa ra kết luận: Theo bản đồ địa chất, khu vực này thuộc hệ tầng La Khê (C_1lk) (Đá vôi), nên thường có các thành tạo hang, hốc Kast, khi mũi khoan làm thủng trần trên của hang, hốc sẽ tạo nên hệ quả: Hoặc làm sập hang, hốc gây sụt lún hoặc là gián tiếp làm sập hang, hốc gây sụt lún sau khi có áp lực thủy động tác động ngược lên phần đất phủ phía trên. Đây là hiện tượng tự nhiên thường xảy ra ở những khu vực có Kast trên nền đá gốc là đá vôi.

Trên cơ sở kết quả đó, đoàn khảo sát cũng đã đưa ra những đề xuất và kiến nghị cụ thể với UBND huyện Minh Hóa và UBND xã Hóa Thanh, theo đó cần tuyên truyền để người dân không nên quá hoang mang lo lắng, vì đây là hiện tượng bình thường của tự nhiên. Cho triển khai lấp hố sụt lún bằng vật liệu bở rời, theo phương thức: lấp dần dần trong nhiều ngày cho đến khi ổn định. Thường xuyên theo dõi, khi có hiện tượng khác lạ xảy ra, báo cáo các cơ quan chức năng biết để có biện pháp xử lý ■

T.N

NGHIỆM THU NHIỆM VỤ KH&CN: "NGHIÊN CỨU CÁC GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ CÔNG TÁC DÂN VẬN CỦA CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC TRONG TÌNH HÌNH HIỆN NAY"

Ngày 30/9/2020, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ: "Nghiên cứu các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước trong tình hình hiện nay". Nhiệm vụ do Ban Dân vận Tỉnh ủy Quảng Bình chủ trì thực hiện.

Nội dung nghiên cứu của nhiệm vụ là trên cơ sở thu thập, sưu tầm các loại tài liệu, các văn bản quy phạm pháp luật, tham khảo các công trình nghiên cứu liên quan đến nội dung của đề tài; phân tích, điều tra, khảo sát để tổng hợp đánh giá kết quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2010-2018; những ưu điểm, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm; tập trung nghiên cứu đề xuất các giải pháp để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh trong tình hình hiện nay.

Được thực hiện từ tháng 6 năm 2019, với đối tượng nghiên cứu là công tác dân vận của các cơ quan nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, bao gồm: Công tác dân vận của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp; các sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các phòng, ban chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện; các lực lượng vũ trang các cấp; các cơ quan tư pháp. Kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ đã hoàn thành tốt các mục tiêu đề ra: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công tác dân vận của các cơ quan nhà nước; Thực trạng công tác dân vận của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2010-2018; Các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Bình trong tình hình hiện nay.

Kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ giúp cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan nhà nước, mặt trận tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan tham mưu, triển khai thực hiện công tác dân vận nhận thức rõ hơn về thực trạng công tác dân vận của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua để vận dụng trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu, phối hợp, thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ công tác dân vận của các cơ quan nhà nước trong tình hình hiện nay ■

T.N

NGHIỆM THU NHIỆM VỤ KH&CN: "NGHIÊN CỨU TỶ LỆ NHIỄM HUMAN PAPILLOMA VIRUS VÀ ĐẶC ĐIỂM TẾ BÀO HỌC CỔ TỬ CUNG Ở PHỤ NỮ TRONG ĐỘ TUỔI SINH ĐẺ TỈNH QUẢNG BÌNH"

Ngày 21/9/2020, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ: "Nghiên cứu tỷ lệ nhiễm Human Papilloma virus và đặc điểm tế bào học cổ tử cung ở phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ tỉnh Quảng Bình", do Bệnh viện Hữu Nghị Việt Nam - Cu Ba chủ trì thực hiện.

Nhiễm Human Papilloma virus (HPV) là một trong những nguyên nhân thường gặp trong viêm nhiễm sinh dục nữ, là loại viêm nhiễm đứng đầu trong các bệnh lây truyền đường tình dục chiếm tỷ lệ 10-30%. Thông thường loại viêm nhiễm này không có triệu chứng, biểu

hiện lâm sàng thường gặp nhất là các sùi sinh dục, còn gọi sùi mào gà, condyloma. Biến chứng trầm trọng nhất của nhiễm HPV là các tổn thương tiền ung thư và ung thư cổ tử cung. Ung thư cổ tử cung là khối u gây ra bởi tác động của một nhóm các type virus HPV nguy cơ cao.

Được thực hiện từ tháng 1 năm 2019, với đối tượng nghiên cứu là phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ đang sống và có hộ khẩu tại tỉnh Quảng Bình từ độ tuổi 18-49 tuổi, chưa tiêm phòng vắc xin HPV, tại 30 xã đại diện cho các vùng miền trong toàn tỉnh... Kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ cho thấy, tỷ lệ nhiễm HPV ở phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ tỉnh Quảng Bình 8,1%. Trong đó tần suất nhiễm HPV - 6 cao nhất 32,4%, tiếp theo HPV - 16 với tỷ lệ 29,4% và HPV - 18,52,11 đồng tỷ lệ 14,7%. Nguy cơ nhiễm HPV tăng lên ở nhóm phụ nữ có tiền sử viêm nhiễm âm đạo và không sử dụng bao cao su hoặc sử dụng không thường xuyên khi quan hệ tình dục; Tỷ lệ bất thường tế bào ở nhóm phụ nữ mắc HPV cao hơn nhóm phụ nữ không mắc HPV. Nguy cơ bất thường tế bào của nhóm phụ nữ mắc HPV tăng lên gấp 14,2 lần so với phụ nữ không mắc HPV với OR = 14,2 95%CI: 5,5-36,8. Nhiệm vụ cũng đã đưa ra các nhóm giải pháp dự phòng ung thư cổ tử cung cho phụ nữ tỉnh Quảng Bình như giải pháp dự phòng ung thư cổ tử cung sơ cấp theo hướng dẫn của WHO và giải pháp sàng lọc và điều trị các tổn thương tiền ung thư khi đã nhiễm HPV.

Nhiệm vụ có ý nghĩa khoa học trong việc xác định được tỷ lệ nhiễm HPV và các type HPV tỷ lệ các type HPV ở phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ 18-49 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, góp phần vào bản đồ tỷ lệ mắc HPV của Việt Nam. Nghiên cứu đã tổng kết được tình trạng tế bào học và phần nào đã tìm ra mối liên quan giữa nhiễm HPV và bất thường tế bào học, từ đó đề nghị phương pháp theo dõi và điều trị ■

T.N

NGHIỆM THU NHIỆM VỤ KH&CN: "NGHIÊN CỨU ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP SỐ HÓA ĐỊA ĐIỂM DANH LAM THẮNG CẢNH DU LỊCH QUẢNG BÌNH TRÊN NỀN TẢNG CÔNG NGHỆ WEB VÀ KỸ THUẬT 3D-PANORAMIC"

Ngày 9/9/2020, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ: "Nghiên cứu đề xuất giải pháp số hóa địa điểm danh lam thắng cảnh du lịch Quảng Bình trên nền tảng công nghệ web và kỹ thuật 3D-panoramic, do Trường Đại học Quảng Bình chủ trì thực hiện.

Đẩy mạnh phát triển ngành du lịch và dịch vụ gắn liền với việc ứng dụng công nghệ mới trong bối cảnh cách mạng 4.0 đang là định hướng phát triển của Việt Nam nói chung và tỉnh Quảng Bình nói riêng. Trong đó, việc xây dựng số hóa các địa điểm danh lam thắng cảnh, di tích được xem là một trong những phương án truyền thông du lịch mang lại hiệu quả cao

về kinh tế, văn hóa, xã hội. Số hóa địa điểm du lịch không những cung cấp thông tin, hình ảnh cần thiết về điểm du lịch mà còn tái hiện một cách sống động, toàn cảnh những điểm du lịch nổi bật của địa phương, tạo ra cảm giác "trải nghiệm ảo" cho những người quan tâm, từ đó thôi thúc, lôi cuốn họ trải nghiệm thực. Do vậy, số hóa các danh lam thắng cảnh, di tích có ý nghĩa hết sức quan trọng trong chiến dịch quảng bá, phát triển du lịch ngày nay.

Nhiệm vụ được Trường Đại học Quảng Bình chủ trì thực hiện từ tháng 8 năm 2019 với mục tiêu đề xuất mô hình và xây dựng hệ thống số hóa các địa điểm danh lam thắng cảnh cho phép du khách tra cứu thông tin, xem trước một số địa điểm du lịch có khả năng tương tác thực - ảo khung cảnh sử dụng các kỹ thuật, công nghệ mới 3D-Panoramic nhằm hỗ trợ quảng bá du lịch ở Quảng Bình.

Kết quả đã nghiên cứu đề xuất giải pháp số hóa một số địa điểm danh lam thắng cảnh du lịch ở tỉnh Quảng Bình trên nền tảng công nghệ web và kỹ thuật 3D-panoramic có chất lượng tốt. Nhóm thực hiện nhiệm vụ đã đánh giá đề xuất số hóa một số danh lam thắng cảnh theo hướng tiếp cận du lịch ảo bằng kỹ thuật trí tuệ nhân tạo, xử lý ảnh 3D-Panoramic. Đã thực hiện thu thập thông tin, chụp ảnh và xây dựng dữ liệu cho 32 địa điểm danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Quảng Bình. Xây dựng được hệ thống web để tích hợp các module chức năng theo mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu của nhiệm vụ như bản đồ du lịch tổng thể; thông tin du lịch, dịch vụ theo từng địa điểm du lịch; các gói du lịch ảo của từng địa điểm; hệ thống ảnh album là các ảnh đẹp đặc trưng cho từng địa điểm du lịch; biên tập hệ thống các video, phim tư liệu của từng địa điểm. Ngoài ra, hệ thống quản trị phần mềm còn có khả năng cho phép tích hợp các module từ các nhà phát triển khác vào trong hệ thống này.

Nhiệm vụ có ý nghĩa khoa học trong việc nghiên cứu phát triển các giải pháp, nâng cao độ chính xác, tin cậy trong vấn đề số hóa hình ảnh và tạo khung nhìn và tương tác với các đối tượng. Kết quả nghiên cứu còn đóng góp tích cực vào xu hướng ứng dụng công nghệ trong quảng bá du lịch, phát triển giải pháp du lịch ảo để hỗ trợ khả năng xem trước, tương tác được nhằm tạo hấp dẫn cho du khách đến du lịch ■

T.N

NGHIỆM THU NHIỆM VỤ KH&CN: "NGHIÊN CỨU, BIÊN SOẠN TỪ ĐIỂN ĐỊA DANH TỈNH QUẢNG BÌNH"

Ngày 31/8/2020, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ: "Nghiên cứu, biên soạn Từ điển địa danh tỉnh Quảng Bình", do Trường Đại học Quảng Bình chủ trì thực hiện.

Địa danh là một hiện tượng xã hội, nhằm để định danh, phân biệt các thực thể địa lý, các công trình nhân tạo mà trong sinh hoạt, sản xuất con người đã tạo nên. Địa danh có quan hệ

mật thiết với cuộc sống thường nhật của chúng ta, ghi lại dấu ấn phản ánh các giá trị văn hóa lịch sử và đời sống xã hội. Thông qua nghiên cứu địa danh, chúng ta có thể hiểu được nhiều vấn đề như sự phân bố và di chuyển dân cư, tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục tập quán, lịch sử văn hóa, sự biến đổi môi trường tự nhiên và xã hội của một vùng đất.

Nhiệm vụ được Trường Đại học Quảng Bình chủ trì thực hiện từ tháng 6 năm 2018, với mục tiêu từ nguồn thư tịch và tư liệu điều tra điền dã, sưu tầm, nghiên cứu địa danh theo các chuyên đề cơ bản: Nghiên cứu cấu tạo, phương thức định danh, cách phân loại địa danh, nguồn gốc, những biến đổi và ý nghĩa của các địa danh trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, chú ý đến các địa danh gắn với những danh lam thắng cảnh, những sự kiện lịch sử, có giá trị lịch sử, văn hóa, du lịch trên đất Quảng Bình; Biên soạn Từ điển địa danh tỉnh Quảng Bình, xây dựng phần mềm từ điển làm tài liệu tra cứu, tham khảo, phục vụ việc tìm hiểu, nghiên cứu địa lý, lịch sử, văn hóa, du lịch Quảng Bình.

Kết quả của nhiệm vụ đã nghiên cứu về tổng quan tình hình nghiên cứu, cơ sở lý thuyết về địa danh và những vấn đề hữu quan về địa danh tỉnh Quảng Bình; Những đặc điểm về cấu tạo và ý nghĩa của địa danh tỉnh Quảng Bình; Một vài đặc điểm ngôn ngữ - văn hóa của địa danh tỉnh Quảng Bình; Biên soạn Từ điển địa danh và xây dựng phần mềm từ điển. Biên soạn từ điển địa danh sắp xếp nội dung từ địa danh theo dạnh từ điển và theo chuẩn mực của một công trình xuất bản, làm tài liệu tra cứu, tham khảo, phục vụ việc tìm hiểu, nghiên cứu địa lý, lịch sử, văn hóa Quảng Bình, với tổng mục từ được xác định khoảng 3.500 mục từ.

Tại buổi nghiệm thu, các thành viên trong Hội đồng Khoa học, các đơn vi liên quan đã có nhiều ý kiến đóng góp bổ sung cho biên soạn từ điển nhằm giúp cho nhiệm vụ được hoàn thiện, đầy đủ và chính xác nhất ■

T.N

NGHIỆM THU NHIỆM VỤ KH&CN: "NGHIÊN CỨU LỊCH SỬ THANH NIÊN XUNG PHONG QUẢNG BÌNH GIAI ĐOẠN 1965-2015"

Ngày 25/9/2020, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ: "Nghiên cứu lịch sử thanh niên xung phong Quảng Bình giai đoạn 1965-2015", do Hội cựu Thanh niên xung phong tỉnh Quảng Bình chủ trì thực hiện.

Thanh niên xung phong là một hình thức tổ chức thanh niên do Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh thành lập (15/7/1950) nhằm phát huy vai trò của thanh niên trong sự nghiệp cách mạng. Ở Quảng Bình, lực lượng thanh niên xung phong chính thức được thành lập từ ngày 5/6/1965 và đã tích cực tham gia cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Sau ngày miền Nam giải phóng, lực lượng thanh niên xung phong Quảng Bình tiếp tục tham gia khắc phục hậu quả chiến tranh, phát triển kinh tế - xã hội;

tiên phong trong phong trào "Thanh niên lập nghiệp" và "Tuổi trẻ bảo vệ Tổ quốc".

Nhiệm vụ được Hội cựu Thanh niên xung phong Quảng Bình chủ trì thực hiện từ tháng 8 năm 2018, với mục tiêu tái hiện một cách khách quan, chân thực quá trình hình thành và phát triển của lực lượng thanh niên xung phong tỉnh Quảng Bình (giai đoạn từ năm 1965 - 2015); khẳng định những đóng góp của thanh niên xung phong tỉnh Quảng Bình trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; rút ra những bài học kinh nghiệm cho công tác thanh niên trong giai đoạn hiện nay.

Kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ đã tổng quan về sự ra đời của lực lượng thanh niên xung phong tỉnh Quảng Bình; Lực lượng thanh niên xung phong tỉnh Quảng Bình trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1965-1975); Lực lượng thanh niên xung phong Quảng Bình trong công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội sau ngày đất nước thống nhất (1975-1989); Lực lượng thanh niên xung phong Quảng Bình tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới sau ngày tái lập tỉnh Quảng Bình (1989-2015); Hội cựu Thanh niên Quảng Bình - điểm tựa tinh thần của các thế hệ thanh niên xung phong Quảng Bình; Ý nghĩa và bài học kinh nghiệm.

Nhiệm vụ là công trình đầu tiên nghiên cứu đầy đủ sự ra đời, hoạt động của lực lượng thanh niên xung phong tỉnh Quảng Bình từ khi thành lập năm 1965 đến 2015; đánh giá vai trò của lực lượng thanh niên xung phong trong lịch sử, tổng kết những bài học kinh nghiệm từ việc tổ chức, hoạt động của tổ chức này. Góp phần giáo dục truyền thống yêu nước, yêu độc lập tự do, tinh thần lao động sáng tạo, chiến đấu dũng cảm, dám dấn thân đến những nơi khó khăn, gian khổ, sẵn sàng đi bất cứ việc gì khi Tổ quốc cần ■

T.N

NGHIỆM THU NHIỆM VỤ KH&CN LIÊN KẾT: "XÂY DỰNG MÔ HÌNH TRỒNG SEN TRÊN VÙNG ĐẤT THẤP TRŨNG TẠI THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI"

Ngày 10/9/2020, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ sự nghiệp KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ: "Xây dựng mô hình trồng sen trên vùng đất thấp trũng tại thành phố Đồng Hới" do Công ty TNHH XD & TMDV Đại Dương chủ trì thực hiện.

Mục tiêu của nhiệm vụ là đánh giá khả năng sinh trưởng, hiệu quả kinh tế của mô hình trồng sen lấy hạt trên vùng đất thấp trũng. Từ đó có cơ sở để nhân rộng mô hình, đồng thời tiến tới xây dựng thương hiệu sản phẩm sen gắn với du lịch; Xây dựng được quy trình kỹ thuật trồng sen trên vùng đất thấp trũng.

Qua báo cáo của chủ nhiệm nhiệm vụ, phạm vi nghiên cứu là giống cây sen với diện tích 2ha tại xã Nghĩa Ninh, thành phố Đồng Hới. Được thực hiện từ tháng 10 năm 2019, kết quả cho thấy, giống sen hồng cao sản sinh trưởng và phát triển tốt trong điều kiện thời tiết, khí hậu và chân đất thấp trũng tại địa bàn thành phố Đồng Hới. Sen trồng có tỷ lệ sống

cao (96%), thời gian sinh trưởng và phát triển từ khi trồng đến khi kết thúc thu hoạch là 189 ngày, quá trình ra hoa kéo dài trong 90 ngày, quá trình thu hoạch dài, năng suất đạt cao (4,12 tấn/ha). Từ mô hình trồng thử nghiệm bước đầu đã xây dựng được quy trình trồng, chăm sóc và phòng trừ dịch hại sen trên địa bàn thành phố Đồng Hới; Hiệu quả kinh tế của 2ha trồng sen trên đất thấp trũng đạt hơn 134 triệu đồng.

Tại buổi nghiệm thu, Hội đồng khoa học đánh giá cao những thành công đã đạt được của nhiệm vụ. Đồng thời các thành viên Hội đồng đã đóng góp một số ý kiến về chuyên môn để nhiệm vụ hoàn thiện hơn, sớm đưa mô hình trồng sen nhân rộng trên địa bàn thành phố Đồng Hới nói riêng cũng như Quảng Bình nói chung ■

V.C

NGHIỆM THU NHIỆM VỤ KH&CN LIÊN KẾT: "NGHIÊN CỨU THIẾT KẾ, LẮP ĐẶT MÔ HÌNH TRẠM CẤP ĐIỆN PIN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI ÁP MÁI NHÀ HÒA LƯỚI QUY MÔ NHỎ VÀ VỪA"

Ngày 24/9/2020, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ sự nghiệp KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ: "Nghiên cứu thiết kế, lắp đặt mô hình trạm cấp điện pin năng lượng mặt trời áp mái nhà hòa lưới quy mô nhỏ và vừa", do Công ty Cổ phần tư vấn Đầu tư và Xây dựng Thành Hưng chủ trì thực hiện.

Xuất phát từ việc tìm kiếm, lựa chọn mô hình sử dụng năng lượng xanh, năng lượng tái tạo với chi phí tối ưu nhất; Áp dụng các ưu điểm của hệ thống năng lượng mặt trời trước đây, kết hợp với các phần mềm chuyên dụng để khảo sát, tính toán đưa lại lợi ích cao nhất với chi phí hợp lý cho khách hàng. Mục tiêu nghiên cứu của nhiệm vụ là điều tra khảo sát, đánh giá nhu cầu lắp đặt và sử dụng hệ thống cấp điện pin mặt trời áp mái nhà, hòa lưới điện quốc gia. Lắp đặt và vận hành hệ thống cấp điện pin mặt trời áp mái nhà, hòa lưới điện quốc gia. Quan trắc, thu thập số liệu và đưa ra đánh giá hiệu quả của hệ thống. Xây dựng báo cáo tổng hợp, hoàn thiện quy trình, giới thiệu tính ưu việt, hiệu quả đầu tư và nhân rộng mô hình đến các doanh nghiệp và cá nhân có nhu cầu sử dụng điện năng lượng mặt trời áp mái hòa lưới.

Sau thời gian lắp đặt, chạy thử vào cuối tháng 1/2020 và hòa lưới vận hành ổn định từ 15/2/2020, tính đến hết ngày 19/8/2020 kết quả đem lại rất tốt, cụ thể: Hệ thống năng lượng mặt trời tạo ra được 16.284kWh (88kWh/ngày), tổng sản lượng bán cho EVN là 13.698kWh, thu về số tiền 26.000.000đ.

Tại buổi nghiệm thu, Hội đồng khoa học nghiệm thu nhiệm vụ sự nghiệp KH&CN cấp tỉnh đánh giá cao những thành công của nhiệm vụ. Đồng thời đóng góp một số ý kiến để nhiệm vụ được hoàn thiện hơn, sớm nhân rộng mô hình ra các doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Bình ■

V.C

NGHIỆM THU NHIỆM VỤ KH&CN: "NGHIÊN CỨU ĐỀ KHÁNG INSULIN Ở BỆNH NHÂN ĐÁI THÁO ĐƯỜNG TYPE 2 TẠI BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT NAM - CU BA ĐỒNG HỚI"

Ngày 14/10/2020, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ: "Nghiên cứu đề kháng Insulin ở bệnh nhân đái tháo đường type 2 tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới". Nhiệm vụ do Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới chủ trì thực hiện.

Bệnh sinh của đái tháo đường type 2 rất phức tạp, có liên quan đến tình trạng kháng Insulin và giảm hoạt động của tế bào Beta tuyến tụy. Trong đó, đề kháng Insulin đồng vai trò rất quan trọng, là yếu tố tiên đoán mạnh nhất cho sự tiến triển của bệnh đái tháo đường type 2, đồng thời là một mục tiêu điều trị khi tăng đường huyết. Mục tiêu nghiên cứu của nhiệm vụ là xác định tỷ lệ đề kháng Insulin ở bệnh nhân đái tháo đường type 2 tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới; Tìm hiểu một số yếu tố liên quan đến tình trạng đề kháng Insulin ở bệnh nhân đái tháo đường type 2; Đề xuất một số giải pháp nhằm phòng ngừa và nâng cao hiệu quả điều trị bệnh đái tháo đường type 2.

Được thực hiện từ tháng 6 năm 2019, với đối tượng nghiên cứu là bệnh nhân đến khám tại Khoa Khám bệnh Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới. Kết quả nghiên cứu cho thấy, tỷ lệ đề kháng Insulin ở bệnh nhân đái tháo đường type 2 là 79,6%; trong đó tỷ lệ đề kháng Insulin ở nam là 40,5%, nữ giới là 39,1%. Yếu tố liên quan đến tình trạng đề kháng Insulin và một số yếu tố lối sống liên quan như hút thuốc là làm tăng tỷ lệ đề kháng Insulin ở nam giới, sự khác biệt có ý nghĩa thống kê với p = 0,03; lối sống tỉnh tại, ít hoạt động thể lực làm tăng tỷ lệ đề kháng Insulin...; đề kháng Insulin và một số rối loạn chuyển hóa; liên quan tình trạng kháng Insulin và nồng độ Leptin máu. Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, nhiệm vụ cũng đã đề xuất một số nhóm giải pháp nhằm phòng ngừa và nâng cao hiệu quả điều trị bệnh đái tháo đường type 2.

Tại buổi nghiệm thu, các thành viên trong Hội đồng Khoa học, các đơn vị liên quan đã có nhiều ý kiến bổ sung nhằm giúp cho nhiệm vụ được hoàn thiện, đầy đủ và chính xác nhất ■

T.N